|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**  **-----------------------**  **PHẠM QUỲNH CHINH**  **VĂN HÓA LÀNG TRONG QUÁ TRÌNH ĐÔ THỊ HÓA Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG HIỆN NAY**  **Chuyên ngành: CNXHKH**  **Mã số: 62 22 03 08**  **TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC**  **Hà Nội - 2016** | |
| Công trình được hoàn thành tại:  **Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,**  **Đại học Quốc gia Hà Nội**  Người hướng dẫn khoa học:  **PGS. TS Dương Văn Thịnh**  **PGS. TS Ngô Thị Phượng**  Phản biện 1:  Phản biện 2:  Phản biện 3:  Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án tiến sĩ cấp Đại học Quốc gia, Trường Đại học Khoa học Xã Hội và Nhân văn, vào hồi:..... giờ...... ngày...... tháng...... năm 2016  **Có thể tìm hiểu luận án tại:**  - Thư viện Quốc gia Việt Nam  - Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội |

# MỞ ĐẦU

**1. Lý do chọn đề tài**

Việt Nam là một nước có phần lớn dân số sống và làm việc tại khu vực nông thôn nên việc nghiên cứu về làng, văn hoá làng và sự biến đổi của văn hoá làng là một khâu cần thiết và quan trọng nhằm góp phần thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế, xã hội, văn hoá không chỉ ở nông thôn trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá gắn với đô thị hóa hiện nay.

Văn hóa làng đồng bằng sông Hồng có ý nghĩa quan trọng đối với quá trình xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc bởi nơi đây tập trung rõ nét và sâu sắc nhiều giá trị văn hoá Việt Nam cổ truyền. Trong những năm gần đây, quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá tất yếu sẽ thúc đẩy đô thị hóa ở nhiều vùng nông thôn. Đây là hiện tượng kinh tế phức tạp, nó đòi hỏi con người thay đổi lối sống, một cách ứng xử văn hoá không hoàn toàn giống với lối sống văn hoá làng. Trong xu thế phát triển chung của đất nước, văn hoá làng đang đứng trước một thách thức quyết liệt là giải quyết mối quan hệ giữa truyền thống và đổi mới, giữa dân tộc và hiện đại. Làng Việt vừa phải đổi mới, hiện đại hoá, lại vừa phải giữ được bản sắc căn cốt của văn hoá dân tộc. Đây là vấn đề hiện được các nhà khoa học xã hội quan tâm nghiên cứu.

Sự biến đổi văn hoá làng trong quá trình đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng diễn ra toàn diện, sâu sắc nhưng cũng có yếu tố tự phát ở cả cách thức sản xuất, trao đổi và tiêu dùng các giá trị văn hoá, làm biến động những giá trị căn cốt của văn hoá làng. Đây là vấn đề cấp thiết cần phải nghiên cứu trong quá trình biến đổi văn hoá làng Việt, đặc biệt là văn hoá làng ở đồng bằng sông Hồng trong quá trình đô thị hóa. Đó là lý do thực tiễn quan trọng thúc đẩy tác giả lựa chọn đề tài nghiên cứu.

Việc nghiên cứu sự biến đổi của văn hoá làng trên địa bàn cụ thể - đồng bằng sông Hồng - sẽ góp phần chỉ ra những nét chung và những nét đặc thù trong việc thực hiện nghiên cứu về sự biến đổi của văn hoá làng , từ đó hy vọng có thể bổ sung, làm phong phú thêm những nghiên cứu cả về lý luận và thực tiễn về văn hoá làng trong quá trình đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng.

Từ thực tế đó, tác giả chọn vấn đề: *Văn hoá làng trong quá trình đô thijhoas ở đồng bằng sông Hồng hiện nay* làm đề tài luận án tiến sĩ, chuyên ngành CNXH KH.

**2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu**

***2.1. Mục đích***:

Trên cơ sở lý luận chung về văn hoá làng, văn hoá làng đồng bằng sông Hồng và đô thị hóa, luận án trình bày những biến đổi cơ bản của văn hoá làng ở đồng bằng sông Hồng dưới tác động của quá trình đô thị hóa, từ đó đề xuất những quan điểm cơ bản và giải pháp chủ yếu điều tiết những biến đổi đó hướng tới xây dựng nông thôn Việt Nam phát triển toàn diện, bền vững.

***2.2. Nhiệm vụ***

Để đạt được mục đích trên, luận án tập trung giải quyết những nhiệm vụ sau :

Một là, tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan tới đề tài luận án để làm rõ những vấn đề mà luận án tiếp tục nghiên cứu.

Hai là, trình bày quan niệm về làng và làng ở đồng bằng sông Hồng trong so sánh với làng ở đồng bằng sông Cửu Long.

Ba là, trình bày khái niệm văn hoá làng và đặc trưng văn hoá làng ở đồng bằng sông Hồng.

Bốn là, trình bày quan niệm đô thị hóa và đô thịh óa ở Việt Nam, đặc trưng của quá trình đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng.

Năm là, phân tích những biến đổi của văn hoá làng ở đồng bằng sông Hồng trên một số lĩnh vực cơ bản

Sáu là, đề xuất quan điểm cơ bản và giải pháp chủ yếu điều tiết biến đổi của văn hoá làng trong quá trình đô thị hóa.

**3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

***3.1. Đối tượng***

Đối tượng nghiên cứu của luận án là sự biến đổi của văn hoá làng ở đồng bằng sông Hồng.

***3.2. Phạm vi nghiên cứu***

Văn hoá làng là một khái niệm rộng, luận án chỉ tập trung vào nghiên cứu biến đổi của văn hoá làng ở đồng bằng sông Hồng trên một số lĩnh vực của đời sống văn hoá – xã hội: phong tục – tập quán, văn hóa – nghệ thuật, chính trị - pháp lý trong giai đoạn đổi mới đất nước.

**4. Cơ sở lý luận phương pháp nghiên cứu**

***4.1. Cơ sở lý luận***

Trong luận án, tác giả chủ yếu dựa trên cơ sở quan điểm duy vật biện chứng và duy vật lịch sử được thể hiện trong đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về làng, văn hoá làng, đô thị hóa, quản lý đô thị… và thực tiễn biến đổi văn hoá làng trong quá trình đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng trong những năm gần đây.

***4.3. Phương pháp nghiên cứu***

Vận dụng phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử. Ngoài ra, tác giả còn kết hợp sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học khác như: phương pháp đi từ lý luận đến thực tiễn và từ thực tiễn trở về với lý luận, phương pháp phân tích - tổng hợp; phương pháp đối chiếu - so sánh, đặc biệt là khảo cứu tài liệu trong và ngoài nước; điền dã; cách tiếp cận chính trị học, sử học, văn hóa vùng,...

**5. Những đóng góp mới của luận án**

Trên cơ sở làm rõ khái niệm làng, văn hoá làng và đô thị hóa vùng đồng bằng sông Hồng, luận án phân tích sự biến đổi của văn hoá làng trong quá trình đô thị hóa ở cả chiều cạnh tích cực và tiêu cực, từ đó đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm tiếp tục giữ gìn và phát huy những giá trị của văn hoá làng vùng đồng bằng sông Hồng trong quá trình đô thijhaos xây dựng nông thôn phát triển toàn diện, bền vững.

**6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án**

Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần làm sáng tỏ thêm lý luận về văn hoá làng và thực tiễn biến đổi của văn hoá làng ở đồng bằng sông Hồng trong quá trình đô thị hóa hiện nay

Kết quả nghiên cứu của luận án có thể làm tài liệu tham khảo cho công việc nghiên cứu và giả giảng dạy các vấn đề liên quan đến văn hoá, văn hoá làng, nông thôn Việt Nam ở các cơ sở giáo dục và khoa học hiện nay

**7. Kết cấu của luận án**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, phụ lục, luận án gồm 04 chương 11 tiết.

# Chương 1

# TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

**1.1. Nhóm công trình nghiên cứu về văn hoá làng và văn hoá làng ở đồng bằng sông Hồng*.***

Những công trình nghiên cứu văn hoá làng và văn hoá làng ở đồng bằng sông Hồng cho thấy dù dới góc độ nghiên cứu khác nhau nhưng bức tranh toàn cảnh về làng xã cổ truyền hiện lên vô cùng rõ nét và sinh động với phương thức sinh hoạt kinh tế, phong tục, tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng, sinh hoạt văn hoá nghệ thuật dân gian, hương ước… Đây là đề tài được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm hơn cả. Hầu hết những công trình này đều đưa ra những nhận xét, lý giải về di sản văn hoá làng, về kinh tế , xã hội và văn hoá. Đồng thời đưa ra những đánh giá sâu sắc về mặt mạnh và hạn chế của làng xã trong quá trình dựng, giữ nước và giai đoạn hội nhập. Đây là nguồn tài liệu quan trọng và phong phú cả về lý luận và thực tiến để tác giả kế thừa, tiếp thu, tham khảo trong quá trình nghiên cứu và viết luận án.

**1.2. Nhóm công trình nghiên cứu về đô thị hóa và đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng.**

Sau khi tham khảo các công trình về đô thị hóa và đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng, tác giả luận án thấy, mặc dù nguồn tư liệu phong phú nhưng hầu hết các công trình không chỉ thống kê, lược lại quá trình đô thị hóa ở Việt Nam nói chung và đồng bằng sông Hồng nói riêng, mà còn đưa ra những đánh giá nhận xét, đánh giá về đặc trưng đô thị hóa nơi đây, lý giải vì sao đô thị hóa ở nước ta là lại là quá trình đô thị hóa không điển hình. Một số cồng trình nghiên cứu về kinh nghiệm tiến hành đô thị hóa ở các nước phát triển nhằm có cái nhìn xác thực và rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam. Các tác giả không quên chỉ ra cái được và cái mất trong quá trình đô thị hóa mặc dù biết đây là một quy luật tất yếu. Những công trình đã cung cấp tư liệu phong phú cho tác giả khi nghiên cứu về đô thị hóa ở Việt Nam. Với đồng bằng sông Hồng, các nhà nghiên cứu đều cho rằng không thể đánh giá một cách phiến diện về tác động của đô thị hóa. Mặc dù chưa có công trình nào đánh giá một cách toàn diện đầy đủ về quá trình đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng nhưng các ông trình này cũng đã cung cấp tư liệu bổ ích, tạo điều kiện rút ngắn con đường và gợi mở hướng tiếp cận cho tác giả trong việc thực hiện mục đích và nhiệm vụ của luận án.

**1.3. Nhóm công trình nghiên cứu về sự biến đổi của văn hoá làng trong quá trình đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng hiện nay.**

Đây là đề tài được các nhà nghiên cứu quan tâm nhiều nhất. Hàng loạt các công trình nghiên cứu về sự biến đổi của văn hoá làng từ khi nước ta bắt đầu tiến hành đổi mới thể hiện sự suy tư của các học giả trước việc giữ gìn và bảo tồn các giá trị văn hoá. Nhìn chung, các công trình trên đều xem xét sự biến dổi của văn hoá làng ở đồng bằng sông Hồng theo cách thức khác nhau. Đồng thời, các tác giả cũng không quên nhận xét, lý giải những thách thức và thời cơ của văn hoá làng đứng trước làn sóng đô thị hóa, từ đó đưa ra nhữn giải pháp, kiến nghị góp phần giữ gìn và phát huy giá trị văn hoá làng. Thực tế, đứng ở mỗi góc độ nghiên cứu khác nhau, do đó, vấn đề này được tiếp cận ở nhiều góc độ khác nhau và nằm trong những công trình nghieenc ứu về văn hoá, văn hoá làng, kiến trúc văn hoá làng nhưng chưa được nghiên cứu dưới góc độ triết học, chuyên ngành CNXHKH.

## 1.4. Những vấn đề luận án tiếp tục nghiên cứu

Kế thừa và tiếp thu kết quả của nhưng công trình trên, luận án tiếp tục nghiên cứu những vấn đề sau:

Thứ nhất, Luận án trình bày khái niệm làng và đặc trưng của làng VIệt Nam trong tương quan so sánh với đô thị.

Thứ hai, Luận án trình bày khái niệm văn hóa làng và đặc trưng văn hóa làng ở đồng bằng sông Hồng.

Thứ ba, Luận án trình bày khái niệm đô thị hóa và quá trình đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng trong giai đoạn hiện nay.

Thứ tư, Luận án trình bày những biến đổi của văn hóa làng ở đồng bằng sông Hồng dưới tác động của quá trình đô thị hóa ở một số lĩnh vực cụ thể và khái quát những vấn đề đặt ra trong sự biến đổi ấy.

Thứ năm, luận án đề xuất một số quan điểm và giải pháp điều tiết sự biến đổi của văn hóa làng ở đồng bằng sông Hồng nhằm hướng tới xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng nông thôn Việt Nam phát triển, hiện đại, bền vững.

***Tiểu kết chương1***

Sự biến đổi của văn hóa làng trong quá trình đô thị hóa là một đềtài được nhiều học giả quan tâm nghiên cứu và đã có nhiều công trình được công bố. Tuy nhiên, sự biến đổi văn hóa làng trong quá trình đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng luôn có tính thời sự bởi văn hóa làng luôn vận động và phát triển không ngừng. Trên cơ sở kế thừa, tiếp thu thành tựu của các học giả đi trước, luận án làm rõ sự biến đổi của văn hóa làng trong quá trình đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng trên một số lĩnh vực dưới góc độ triết học, chuyên ngành CNXHKH.

# Chương 2

# NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG VÀ ĐÔ THỊ HÓA.

## 2.1. Khái niệm về làng và làng ở đồng bằng sông Hồng

### *2.1.1. Khái quát về làng ở Việt Nam.*

Làng là tổ chức quần cư tự nhiên của người dân Việt, là nơi họ cùng chung sống đoàn kết với nhau, chống lại thiên tai địch họa, để lao động sản xuất và tổ chức đời sống văn hoá tinh thần. Mặc dù có những biến đổi thăng trầm trong lịch sử, nhưng khác so với đô thị, làng của người Việt được hình thành trước khi có nhà nước, lúc đó làng là tổ chức xã hội của nhân dân. Từ một dơn vị tụ cư của người nông dân, làng trở thành một thực thể khá hoàn chỉnh và uyển chuyển, là một cộng đồng kinh tế tự cung tự cấp có lãnh thổ riêng, có tôn giáo, tín ngưỡng, tâm lý, tính cách cùng với tính biệt lập tương đối về chính trị và xã hội. Làng khác với đô thị từ cấu trúc không gian cư trú đến các mối quan hệ kinh tế, xã hội.

### *2.1.2. Nhận diện làng ở đồng bằng sông Hồng trong sự so sánh với làng ở đồng bằng sông Cửu Long*

Mặc dù làng ở đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long có sự tương đồng về kinh tế, về chính trị, về văn hoá tín ngưỡng nhưng cũng có những khác biệt nhất định. Những khác biệt đó không có tính đối kháng, mâu thuẫn mà chỉ là sự phản ánh lịch sử, môi trường địa lý nhân văn khác nhau tạo nên sự đa dạng trong văn hoá Việt Nam. Sự khác nhau đó thể hiện từ lịch sử hình thành đến tên gọi, phương diện kinh tế, tổ chức, thiết chế quản lý, đời sống văn hoá tinh thần , lối sống.

## 2.2. Văn hoá làng và văn hoá làng ở đồng bằng sông Hồng

## 2.2.1. Khái niệm văn hoá làng

## Văn hoá làng là một khái niệm, một thuật ngữ khoa học đúc kết những giá trị văn hoá của dân tộc gắn với sự hình thành của làng. Văn hoá làng không phải là số cộng giản đơn của những cá nhân trong làng, đó là văn hoá của một cộng đồng mà chủ thể sáng tạo ra chính là tập thể làng. Do đó, văn hoá làng là văn hoá của một cộng đồng (được gọi là làng) với bản sắc riêng gồm toàn bộ đời sống và hoạt động của làng với những đặc điểm mang tính truyền thống từ ăn, ở mặc, đi lại, cách thức tổ chức, phong tục, tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng, văn hoá nghệ thuật dân gian (ca dao, tục ngữ, tuồng, chèo...) cho đến hương ước, lệ làng.

***2.2.2.*** ***Đặc trưng văn hoá làng vùng đồng bằng sông Hồng.***

Đồng bằng sông Hồng (hay châu thổ sông Hồng) là một vùng đất rộng lớn bao gồm 10 tỉnh và thành phố, là kết quả của quá trình bồi đắp phù sa của sông Hồng và sông Thái Bình. Do có điều kiện tự nhiên thuận lợi nên đây là nơi tụ cư của các nhóm tộc người cổ, được xem là một trong những cái nôi hình thành văn hoá cổ truyền Việt Nam. Đây là một vùng đất mang nhiều sắc thái văn hoá, thông qua đời sống vật chất và tinh thần vô cùng phong phú và đa dạng. Do đó, văn hoá làng ở đồng bằng sông Hồng có một sức sống bền vững. Khi nhắc đến văn hoá làng đồng bằng sông Hồng không thể không nhắc đến tính cộng đồng (từ cộng đồng đến cộng cảm, cộng mệnh), tính tự trị, tự quản và bản sắc riêng của mỗi làng (có những làng ngay cạnh nhau nhưng không giống nhau hoàn toàn).

**2.3. Quan niệm về đô thị hóa và đô thị hóa ở Việt Nam*.***

***2.3.1. Quan niệm về đô thị hóa***

Đất nước ta đang trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, quá trình đô thị hóa là con đường tất yếu sẽ xảy ra. Đô thị hóa là một quá trình trong đó chú trọng vai trò của thành phố. Quá trình này bao gồm sự thay đổi trong phân bố lực lượng sản xuất, trước hết là trong sự phân bố dân cư, trong kết cấu nghê nghiệp – xã hội và trong lối sống văn hoá. Mặc dù có nhiều quan niệm khác nhau, nhưng có thể hiểu đô thị hóa là quá trình lâu dài, diễn ra trong một không gian, lãnh thổ rộng lớn. Trong quá trình đô thị hóa có sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ dựa vào nông nghiệp là chủ yếu sang sản xuất công nghiệp, thương mai và dịch vụ.

***2.3.2. Đô thị hóa ở Việt Nam***

Đô thị hóa ở Việt Nam diễn ra từ khá sớm, nhưng khác so với các đô thị ở châu Âu, đô thị hóa ở Việt Nam là quá trình đô thị hóa không điển hình. Những năm qua, đô thị hóa ở Việt Nam diễn ra với quy mô rộng kéo theo sự mở rộng diện tích đất đô thị với hạ tầng kỹ thuật hiện đại, sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế cùng với những vấn đề về dân số, môi trường, đời sống văn hoá và lối sống… đang diễn ra khá phức tạp.

***Tiểu kết chương 2***

Làng Việt Nam không chỉ là một môi trường kinh tế - xã hội mà còn là một môi trường văn hóa. Ở môi trường văn hóa ấy, những giá trị, đặc trưng của nền văn minh nông nghiệp được sáng tạo, bảo tồn và phát huy qua các giai đoạn lịch sử khác nhau của Dân tộc. Văn hóa làng chính là cốt tủy của văn hóa Việt Nam. Vậy nên nói đến văn hóa của Việt Nam không thể không nói đến văn hóa làng Việt Nam.

Với điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý, đặc điểm lịch sử, kinh tế - xã hội đặc thù, đồng bằng sông Hồng được xem là cái nôi của nền văn hóa Việt Nam. Văn hóa làng ở đồng bằng sông Hồng chính là đại diện cho văn hóa làng Việt Nam. Những đặc trưng cơ bản của văn hóa làng đồng bằng sông Hồng, tính cộng đồng, tính tự trị, tự quản, biểu hiện hầu hết ở các lĩnh vực của đời sống văn hóa-xã hội, như phong tục, tập quán, văn hóa, nghệ thuật, chính trị, pháp lý. Những đặc trưng ấy cho thấy, văn hóa làng đồng bằng sông Hồng đồng thời là kết quả của sự hội tụ những yếu tố, giá trị văn hóa các vùng miền khác nhau của dân tộc Việt Nam.

Dọc theo chiều dài của lịch sử dân tộc Việt Nam, văn hóa làng nói chung và văn hóa làng đồng bằng sông Hồng có sự vận động và phát triển không ngừng. Quá trình vận động và phát triển đó, văn hóa làng ở đồng bằng sông Hồng chịu sự tác động của nhiều tố, trình độ kinh tế, thế chế chính trị, trạng thái của mối quan hệ quốc tế, môi trường xã hội… Đô thị hóa là một trong những yếu tố kinh tế - xã hội tác động không nhỏ tới văn hóa làng.

# Chương 3

# BIẾN ĐỔI CỦA VĂN HOÁ LÀNG Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA QUÁ TRÌNH ĐÔ THỊ HÓA HIỆN NAY

## 3.1. Quá trình đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng hiện nay

Đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng nói riêng và Việt Nam nói chung không song hành cùng công nghiệp hoá như ở các nước châu Âu mà diễn ra chậm chạp, không hoàn chỉnh, thiếu quy hoạch đồng bộ. Đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng đang ngày càng được đẩy mạnh. Các trung tâm công nghiệp, thương mại và dịch vụ được xây dựng, phát triển và mở rộng ở khu đô thị lớn như Hà Nội, Hải Phòng, Bắc Ninh… Hiện nay, đồng bằng sông Hồng là một trong những vùng có tốc độ đô thị hóa nhanh nhất cả nước. Chính tốc độ đô thị hóa nhanh trong những năm qua đã tao cho vùng đất này những thay đổi căn bản theo hướng tích cực tới một số vấn đề kinh tế - xã hội mà trong đó, có tác động rõ nhất là sự biến đổi về văn hoá nói chung và văn hoá làng nói riêng. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng sông Hồng là một xu thế tất yếu nhưng lại không tách rời nền kinh tế tiểu nông, lạc hậu. Thực chất đô thị hóa là quá trình mở rộng thành thị về nông thôn nên sẽ tạo ra những “cú sốc” về văn hoá khi người dân chưa kịp thích ứng.

**3.2. Biến đổi của văn hoá làng trên một số lĩnh vực cơ bản ở đồng bằng sông Hồng trong quá trình đô thị hóa hiện nay.**

Văn hoá làng ở đồng bằng sông Hồng hiện nay đng có sự biến đổi khá mạnh mẽ dưới tác động của quá trình đô thị hóa. Biến đổi văn hoá làng có thể hiểu khái quát là quá trình thay đổi cách thức hoạt động và quan hệ văn hoá của người dân trong làng với nhau. Sự biến đổi diễn toàn diện, sâu sắc song cũng không tránh khỏi theo hướng tự phát ở phương diện này hay phương diện khác. Trong giới hạn vấn đề và dưới góc độ chuyên ngành chủ nghĩa xã hội khoa học, luận án tạp trung vào nghiên cứu một số lĩnh vực cơ bản.

***3.2.1. Biến đổi văn hoá làng trên lĩnh vực phong tục – tập quán.***

Về hôn nhân, cư dân đồng bằng sông Hồng hiện nay đã có nhiều thay đổi về quan niệm, nhận thức cũng như cách thức tổ chức kết hôn. Quan niệm về tự do cá nhân và đối tương kết hôn đã thay đổi. Kết hôn không chỉ người trong làng, mà còn có xu hướng ở ngoài làng; mối quan hệ theo chiều dọc không còn được đề cao tuyệt đối như trước, thay vào đó là mối quan hệ theo chiều ngang. Việc tổ chức nghi lễ cưới xin và sự tham gia của cộng đồng làng trong việc tổ chức đám cưới cũng có nhiều thay đổi. Tuy nhiên, cũng xuất hiện nhiều biểu hiện rườm rà, ganh đua tạo gánh nặng cho đối tượng kết hôn. Nhìn chung, tính cộng đồng, cộng cảm mặc dù vẫn còn thể hiện trong sinh hoạt kết hôn nhưng đã it nhiều bị suy giảm

Về tang ma, cũng có tình trạng tương tự như kết hôn. Về cơ bản, tính cộng đồng gia đình thể hiện trong tang ma ít thay đổi nhưng phạm vi cộng dồng làng đã nhạt dần theo xu hướng thu hẹp phạm vi họ mạc, làng xã và mở rộng sang các mối quan hệ cộng đồng khác, mối quan hệ trong công việc. Tang lễ không chỉ diễn ra và có sự tham gia của các thành viên trong cộng đồng làng mà còn có sự tham gia của quan khách, đối tác. Việc tổ chức tang lễ đã bớt đi các nghi thức rườm rà. Song cũng có những chuyển biến khác do việc thay đổi môi trường sống.

Về tôn giáo, tín ngưỡng, về cơ bản vẫn giữ được những giá trị truyền thống tốt đẹp, thể hiện tính cộng thông, công cảm rất rõ rệt qua việc tổ chức sinh hoạt, việc khôi phục, sửa chữa các công trình tôn giáo, tín ngưỡng…. Sinh hoạt văn hoạt tôn giáo, tín ngưỡng ở làng vùng đồng bằng sông Hồng đặc biệt thể hiện tính bản sắc riêng rõ rệt thông qua tín ngưỡng thờ Thành hoàng làng.

***3.2.2. Biểu hiện của văn hoá làng trên lĩnh vực văn hoá – nghệ thuật.***

Khi nói đến văn hoá nghệ thuật, chúng ta thường bàn đến hai lĩnh vực là văn hoá nghệ thuật dân gian và văn hoá nghệ thuật bác học. Tuy nhiên, để có thể thấy rõ biểu hiện của văn hoá làng , luận án tập trung vào hai hoạt động cụ thể là lễ hội dân gian và các sinh hoạt văn hoá quần chúng.

Về lễ hội, đây là dịp tập trung phô diễn những sinh hoạt văn hoá cộng đồng, từ hát, múa, hát giao duyên, hát cửa đình… giúp hun đúc nên tài năng, trí tuệ, sự khéo léo, sức khỏe của cư dân đồng bằng sông Hồng. Đây là một hoạt động văn hoá thiêng liêng và là nhu cầu không thể thiếu trong đời sống văn hoá tinh thần.

Bên cạnh sự đa dạng hóa các hoạt động lễ hội, tính thiêng thì tính thiêng liêng của các giá trị tinh thần chung cộng đồng là những giá trị văn hoá được tôn trọng song đã bắt đầu bị giải thiêng ở một số nhóm xã hội có nghề nghiệp phi nông nghiệp, có sự di động xã hội cao và học vấn cao hơn sơ với truyền thống. Xu hướng thế tục hóa của xã hội hiện đại tuy chưa đủ sức phá vỡ các giá trị tinh thần truyền thống trên song đó cũng là một thực tế cần phải tính đến.

Về hoạt động văn hoá quần chúng, Quá trình đô thị hóa đem lại một diện mạo mới, đời sống làng quê được cải thiện, người nông dân hiện nay đang có sự chuyển dần từ thói quen hưởng thụ thụ động sang hưởng thủ chủ động và trực tiếp tham gia các sinh hoạt văn hoá. Việc chấn hung các phong trào văn nghệ quần chúng đã thể hiện sự phong phú của sinh hoạt này. Các thiết chế văn hoá cũng góp phần to lớn vào quá trình sản xuất, trao đổi và tiêu dùng các sinh hoạt văn hoá này. Song cũng không thể không nhắc đến những yếu tố, đặc biệt là thị hiếu nghệ thuật ở thanh niên hiện nay.

***3.2.3. Biểu hiện của văn hoá làng trên lĩnh vực chính trị - pháp lý.***

Về hương ước, đây là bộ luật – tục của làng xã rất đặc trưng của đồng bằng sông Hồng nhưng khác so với xã hội truyền thống, hương ước hiện nay tạo điều kiện cho mọi người thực hiện quyền dân chủ. Có thể xem hương ước như một hiến pháp của làng, nó bao gồm tổng thể các quy định nhằm điều chỉnh quan hệ xã hội trong cộng đồng làng. Hiện nay, nó không chỉ ý nghĩa như một thứ luật pháp mà còn có ý nghĩa như một tiêu chuẩn đạo đức. Nó chứa đựng những giá trị văn hoá, hàm chứa nhiều yếu tố tích cực. Việc phát huy tinh thần tự chủ, cùng với dư luận xã hội và các biện pháp thưởng phạt giúpkỷ cương làng xã trong giai đoạn mới được thực hiện một cách nghiêm chỉnh, nhờ đó giúp cho quản lý xã hội hôm nay. Tuy nhiên, giữa các làng vẫn có những đặc điểm riêng, được quy định bởi hoàn cảnh lịch sử, môi trường thiên nhiên, điều kiện sinh sống, cach thức tổ chức sản xuất, sinh hoạt khác nhau. Các quy hương, hương ước hiện nay chư thể phản anh hết sự đa dạng, phong phú về nếp sống, phong tục, tập quán của các làng nên nội dung còn đơn điệu, đôi khi mang tính chất hình thức, hành chính và ít được sự quan tâm của cả tập thể cư dân làng, đặc biệt là những gia đình trẻ, năng động, có xu hướng thoát ly khỏi làng. Do đó, nhiều hương ước hiện nay được xây dựng chưa dựa trên yếu tố lịch sử và yếu tố hiện đại nên còn gây nhiều tranh cãi cho việc xây dựng và thực hiện ương ước.

Về dòng họ, đây là một thiết chế vô cùng quan trọng đối với làng xã vùng đồng bằng sông Hồng. Trong xã hội truyền thống, sự tích hợp quan hệ làng xã giữa các gia đình thành viên bên trong dòng họ đã biến nó thành tổ chức “chế độ tông tộc – tông pháp” với từ đường, ruộng họ và gia phả. Khi đó, dòng họ đã từng là một chiều của tổ chức làng xã, có quyền lực hợp pháp. Cho đến nay, dòng họ vẫn có vai trò nhất định, nó giúp cho sự gắn bó chặt chẽ của các thành viên trong gia đình hoặc quan hệ họ hàng, góp phần gìn giữ và trao truyền những truyền thống tốt đẹp của văn hoá làng đồng bằng sông Hồng. Song quá trình đô thị hóa cũng đang đặt ra nhiều khó khăn, thách thức mới đối với sự tồn tại và phát triển của dòng họ. Sự xáo trộn về không gian cư trú, nhiều gia đình thoát ly đi làm kinh tế, vai trò của gia đình nhỏ trở nên quan trọng hơn, tính độc lập tương đối của cá nhân được nâng cao, mâu thuẫn lợi ích, mâu thuẫn đất đai, lối sống thực dụng, không muốn ràng buộc vào mối quan hệ dòng họ... đã trở thành nguyên làm giảm sút vai trò của dòng họ.

Nhìn chung, dòng họ vẫn là một tổ chức thể hiện và góp phần làm gia tăng tính cộng đồng tiêu biểu. Mỗi dòng họ lại lưu giữ đời sống văn hoá rất riêng. Tuy ràng, sự ảnh hưởng của dòng họ không còn lớn như trước đây và có nhưng phát triển thăng trầm trong lịch sử nhưng dòng họ vẫn có vai trò to lớn trong việc lưu giữ truyền thống, duy trì nếp sống, tình cảm găn bó yêu thương trong gia đình, làng xóm.

***Tiểu kết chương 3***

Quá trình đổi mới đất nước ở Việt Nam cũng đồng thời là quá trình đô thị hóa diễn ra ngày càng mạnh mẽ ở các khu vực đồng bằng trọng điểm của đất nước, trong đó nổi bật là đồng bằng sông Hồng. Sự thay đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn cùng với sự thay đổi cơ cấu xã hội dân cư, môi trường tự nhiên, xã hội ở đây đã kéo theo những biến đổi môi trường văn hóa làng. Những đặc trưng văn hóa làng ở đồng bằng sông Hồng có những biểu hiện mới trên các lĩnh vực phong tục, tập quán, văn hóa, nghệ thuật, chính trị, pháp lý. Những biểu hiện đó cho thấy, ở mỗi lĩnh vực, có những giá trị, truyền thống tiếp tục được phát huy, nhưng cũng có những giá trị bị lu mờ dần, thay thế vào đó là những yếu tố hiện đại nhưng đôi khi lại là phản văn hóa, phản giá trị. Nguyên nhân của những biến đổi đó không nằm ở bản thân quá trình đô thị hóa, cũng không thuộc về kết cấu kinh tế - xã hội truyền thống của làng, mà chính là ở con người - cư dân làng, chủ thể tham gia vào quá trình đô thị hóa. Sự bị động đến mức rụt dè hoặc chủ động thái quá của cư dân làng trong quá trình đôthị hóa đều có thể tạo ra những lực cản kìm hãm sự phát triển tiến bộ, bền vững của làng Việt Nam.

# Chương 4

# QUAN ĐIỂM CƠ BẢN VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐIỀU TIẾT BIẾN ĐỔI VĂN HÓA LÀNG TRONG QUÁ TRÌNH ĐÔ THỊ HÓA Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG HIỆN NAY.

**4.1. Quan điểm cơ bản điều tiết sự biến đổi văn hoá làng trong quá trình đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng hiện nay.**

Cùng với công nghiệp hoá, hiện đại hoá, quá trình đô thị hóa đang diễn ra nhanh chóng và như một tất yếu của lịch sử. Đây là biểu hiện của sự chuyển đổi xã hội theo hướng văn minh, hiện đại. Sự chuyển đổi này tạo đà cho sự phát triển kinh tế của đất nước, song cũng không tránh khỏi những tác động tiêu cực. Trong những năm tới, quá trình đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng vẫn tiếp tục diễn ra, do đó, văn hoá làng sẽ còn biến đổi nhiều hơn nữa trên tất cả các lĩnh vực. Vì vậy, cần phải thống nhất những quan điểm cơ bản điều tiết sự biến đổi văn hoá làng ở đồng bằng sông Hồng

*Một là*, biến đổi văn hoá làng trên cơ sở đổi mới, phát triển kinh tế, kiện toàn hệ thống chính trị và tăng cường quản lý, quy hoạch đô thị; gắn phát triển kinh tế văn hoá với nâng cao đời sống văn hoá tinh thần của cư dân đồng bằng sông Hồng.

Phát triển đồng bộ cả ba lĩnh vực kinh tế, chính trị và văn hoá là điều kiện quyết định phát triển toàn diện và bền vững của đất nước, trong đó ccó sự phát triển văn hoá làng vùng đồng bằng sông Hồng. Sự phối hợp kinh tế với chính trị, chính trị với kinh tế là điều kiện thuận lợi cho sự biến đổi văn hoá làng từ gốc đến ngọn, giúp cho cư dân đồng bằng sông Hồng có điều kiện thích nghi với môi trường mới.

*Hai là,* giữ gìn, phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của văn hoá làng trong quá trình đẩy mạnh giao lưu văn hoá vùng. Văn hoá làng được hình thành trên cơ sở những cái đã được thử thách qua thời gian nên có tính chất ổn định tương đối. Trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và đô thị hóa và hội nhập quốc tế ở đồng bằng sông Hồng như hiện nay, mối liên kết về văn hoá trong quá trình giao lưu văn hoá giữa các làng và giữa làng với đô thị cần được đẩy mạnh. Biến đổi văn hoá làng trong quá trình đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng hiện nay là quá trình thúc đẩy sự giao lưu - tiếp biến văn hoá cả trong và ngoài nước trên cơ sở kế thừa, phát huy di sản văn hoá vật thể, phi vật thể nhằm, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc. Sự kế thừa ấy sẽ đảm bảo cách thức biến đổi văn hoá làng cân bằng với cách thức biến đổi theo hướng tiếp nhận cái mới đang mạnh dần lên trong giai đoạn đấy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và đô thị hóa.

*Ba là*, tiếp tục xây dựng, kiện toàn các thiết chế, thể chế văn hoá nhất là ở cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi cho cư dân ở làng xã đồng bằng sông Hồng chủ động tiếp biến văn hoá theo hướng tiến bộ. Đô thị hóa là quá trình chuyển biến từ hoạt động nông nghiệp phân tán sang hoạt động phi nông nghiệp tập trung trên địa bàn nhất định, chuyển từ xã hội nông nghiệp - nông dân - nông thôn sang các xã hội đô thị - công nghiệp và thị dân, chuyển biến những vùng nghèo nàn lạc hậu thành những vùng có mật độ dân cư đông đúc. Do đó, việc xây dựng và kiện toàn các thiết chế văn hoá và thể chế văn hoá là để đáp ứng nhu cầu sản xuất, sáng tạo, trao đổi và tiêu dùng các giá trị văn hóa.

*Bốn là,* định hướng sự biến đổi văn hoá làng theo chiều tích cực ngay từ các tế bào xã hội như xây dựng gia đình văn hoá, làng văn hoá, cộng đồng cư dân văn hoá. Quá trình đô thị hóa làm cho các làng buộc phải vừa “mở’ lũy tre làng, vừa “gồng lên” giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá của mỗi làng. Văn hoá làng là yếu tố cốt lõi, cản bản trong quá trình biến đổi của làng đồng bằng sông Hồng trong quá trình đô thị hóa.

Xây dựng làng văn hoá, gia đình văn hoá, cộng đồng văn hoá là xây dựng cuộc sống không chỉ riêng một cá nhân nào, mà là cả một cộng đồng, bao gồm rất nhiều người trong dó. Xây dựng làng văn hoá, gia đình văn hoá không phải là sự áp đặt mang tính chủ quan mà phải đảm bảo tính kế thừa (tự có) và sự phát triển (bổ sung).

*Năm là,* bồi dưỡng văn hoá ứng xử của ngường dân làng ở đồng bằng sông Hồng trong quá trình đô thị hóa, giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Biến đổi văn hoá làng trong quá trình đô thị hóa thực chất là hình thành nên những phẩm chất cơ bản, xây dựng văn hoá ứng xử của cư dân nơi đây để họ trở thành những con người có thể chất mạnh khỏe, tri thức và năng lực sáng tạo, năng động, thích ứng với yêu cầu của công nghiệp hoá, hiện đại hoá và đô thị hóa, có nếp sống văn minh, giàu bản sắc văn hoá ở mỗi địa phương

**4.2 Một số giải pháp chủ yếu điều tiết quá trình biến đổi văn hoá làng trong quá trình đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng hiện nay**

***4.2.1 Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hoá thôn làng ở đồng bằng sông Hồng***

*Một là*, tiếp tục hoàn thiện biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước cả về văn hoá làng và văn hoá đô thị

*Thứ hai*, quy hoạch không gian cho hoạt động văn hoá. Hiện nay nhu cầu về sáng tạo và hưởng thụ văn hoá, nghệ thuật, thông tin cư dân đồng bằng sông Hồng tăng lên rõ rệt, ngày càng đa dạng và trở thành món ăn tinh thần không thể thiếu. Do đó cần có không gian văn hoá cho ngươi dan đồng bằng sông Hồng. Không gian văn hoá ở thôn làng có thể là không gian liên hoàn của nhà làm việc đa năng (nơi tổ chức hội nghị, hội thảo, sân khấu nhỏ...), sân khấu ngoài trời, trạm tin, phòng thư viện, dài truyền thanh, sân thể thao tổng hợp...

*Thứ ba*, tiếp tục hoàn thiện quy chế giao thông đô thị, quy hoạch và phát triển đô thị ở đồng bằng sông Hồng. Để làm được điều đó, cần có sự liên kết, hợp tác quy hoạch giữa thành phố với Trung ương, và các tỉnh, thành, tránh tình trạng quy hoạch chồng chéo và mang tính hình thức.

*Thứ tư*, ban hành các chính sách khuyến khích sáng tạo văn hoá. Nhà nước phải được phát huy hơn nữa, điển hình là các chính sách bảo tồn, phát triển văn hoá dân gian thông qua bảo tồn, phát triển nhưng thôn làng, tổ dân phố có truyền thống văn hoá dân gian như văn hóa (ca dao, tục ngữ, hò vè...), sân khấu (tuồng, chèo, ca trù...), mỹ thuật (điêu khắc, hội họa...). Nhà nước phải được phát huy hơn nữa, điển hình là các chính sách bảo tồn, phát triển văn hoá dân gian thông qua bảo tồn, phát triển nhưng thôn làng, tổ dân phố có truyền thống văn hoá dân gian như văn hóa (ca dao, tục ngữ, hò vè...), sân khấu (tuồng, chèo, ca trù...), mỹ thuật (điêu khắc, hội họa...). Nhà nước phải được phát huy hơn nữa, điển hình là các chính sách bảo tồn, phát triển văn hoá dân gian thông qua bảo tồn, phát triển nhưng thôn làng, tổ dân phố có truyền thống văn hoá dân gian như văn hóa (ca dao, tục ngữ, hò vè...), sân khấu (tuồng, chèo, ca trù...), mỹ thuật (điêu khắc, hội họa...).

Nhà nước cần có những chính sách bảo tồn, phát triển văn hoá dân gian thông qua bảo tồn, phát triển những thôn làng, tổ dân phố có truyền thống văn hoá dân gian như văn hóa (ca dao, tục ngữ, hò vè...), sân khấu (tuồng, chèo, ca trù...), mỹ thuật (điêu khắc, hội họa...).

***4.2.2 Nâng cao vai trò tích cực của cư dân đồng bằng sông Hồng trong quá trình tiếp biến văn hoá theo hướng tiến bộ.***

Một là, cần phải nâng cao chất lượng các thiết chế văn hoá và thể chế văn hoá.

Hai là, cần phải giáo dục, nâng cao nhận thức, hiểu biết về văn hoá – thông tin và lối sống mới

***4.2.3 Tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức trong Đảng bộ và nhân dân đồng bằng sông Hồng về tầm quan trọng của việc giữ gìn và xây dựng đời sống văn hóa mới trong giai đoạn hiện nay****.*

Vốn xuất thân từ xã hội nông nghiệp, người dân quen với lối sống đơn giản, với tập quán cũ, lưu giữ cả những tập tục lạc hậu, nay tiếp cận với lối sống đô thị công nghiệp, sự thay đổi về lối sống, nếp sống, về cách ứng xử giao tiếp, về giữ gìn vệ sinh môi trường,… làm người dân khó thích ứng kịp. Do đó, nhiệm vụ hàng đầu của công tác tuyên truyền, giáo dục là vận động người dân thay đổi nhận thức vai trò của việc xây dựng đời sống văn hóa mới trong cuộc sống hiện đại.

Đối với những người lãnh đạo, quản lý, những người có thẩm quyền, cần phải hiểu rất rõ vai trò của mình cũng như công việc mà họ đang thực hiện. Cán bộ làm công tác văn hoá - xã hội hàng ngày thường tiếp xúc với nhân dân, cần lắng nghe tâm tư nguyện vọng, ý kiến của dân, có khả năng thuyết phục, năng động, sáng tạo trong công tác.

***4.2.4. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp - nông thôn, khai thác và phát huy vai trò của các thành phần kinh tế nhưng vẫn đảm bảo tính đồng bộ trong phát triển lãnh thổ vùng đồng bằng sông Hồng.***

- Phát huy thế mạnh của các làng nghề, cụm làng nghề truyền thống ở nông thôn đồng bằng sông Hồng sử dụng nhiều lao động, vốn để giải quyết lao động nông nghiệp dôi dư do ảnh hưởng của đô thị hoá.

- Tích cực đào tạo, nâng cao tay nghề cho người lao động, bồi dưỡng kiến thức cho người quản lý.

*4.4.5 Xây dựng những chuẩn mực của lối sống đô thị hiện đại*

Bên cạnh lối sống văn minh, thanh lịch, quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, đô thị hoá nông thôn ngoại thành cũng đòi hỏi người dân phải xây dựng được lối sống năng động. Ở đó, các nhân cách phải được phát triển cả sự thông minh của nhà triết học, tài năng sáng tạo của nghệ sĩ, lòng dũng cảm của người lính và sự khôn khéo của một thương nhân.

***4.2.6 Lành mạnh hoá các quan hệ xã hội, quan hệ gia đình***

Ngăn chặn, khắc phục những tệ nạn xã hội - nguy cơ lớn đối với đất nước nói chung và đồng bằng sông Hồng trong quá trình đô thị hoá - muốn có kết quả, cần có sự tự giác, tính tích cực của các gia đình.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào xây dựng gia đình văn hoá, đời sống văn hoá, nếp sống văn minh đô thị trong quá trình đô thị hoá

***4.2.7 Tiếp tục xã hội hoá việc xây dựng đời sống văn hóa để mỗi người dân đồn bằng sông Hồng thực sự vừa là người xây dựng, vừa là người tham gia tổ chức, quản lý, phân phối và hưởng thụ các thành quả của văn hóa làng trong quá trình đô thị hóa***

- Đầu tư kinh phí để tiếp tục xây dựng nhà văn hoá thôn (làng) để mỗi thôn (làng) có một nhà văn hoá và phòng đọc sách dù nhỏ phần nào đáp ứng được nhu cầu đông đảo của nhân dân.

- Có hình thức khen thưởng và tạo không khí thi đua lành mạnh giữa các thôn làng trong công tác xây dựng làng văn hoá, gia đình văn hoá, để phong trào trở thành thiết thực, có ý nghĩa.

- Thúc đẩy các hội, các câu lạc bộ,…tại thôn làng hoạt động tích cực, không chỉ là thoả mãn nhu cầu sinh hoạt văn hoá, trao đổi kinh nghiệm sống, phát huy được hết vai trò của mình trong các hoạt động văn hoá.

- Cần phải tạo dư luận mạnh mẽ đối với các tệ nạn xã hội.

- Nghiêm cấm và xử lý công bằng, nghiêm minh những hành vi vi phạm pháp luật, không phân biệt là cán bộ hay dân thường.

- Thực hiện công tác vệ sinh môn trường.

**Tiểu kết chương 4**

Dưới tác động của quá trình đô thị hóa, văn hóa làng ở đồng bằng sông Hồng đang có nhiều biến đổi theo chiều hướng tích cực và cả tiêu cực. Những biến đổi theo chiều hướng tiêu cực cho thấy sự phát triển của nông thôn, của làng đang có biểu hiện thiếu bền vững, mất cân đối giữa kinh tế và văn hóa, xã hội. Do vậy, việc điều tiết những biến đổi đó, nhằm phát huy, nhân rộng những biến đổi tích cực và hạn chế biến đổi tiêu cực là cần thiết và cấp bách. Muốn vậy, hệ thống chính trị địa phương và cư dân làng cần quán triệt những quan điểm chung và triển khai các giải pháp đã nêu.

**KẾT LUẬN**

1. Khi nhắc đến văn hoá Việt Nam không thể không nhắc đến làng và văn hoá làng. Làng là một đơn vị kinh tế - xã hội đăc thù của nông thôn Việt Nam. Trong quá trình dựng và giữ nước, làng đã khẳng định vai trò và vị trí của mình, là biểu hiện sức sống trường tồn của dân tộc. Làng là một cộng đồng kinh tế - xã hội và cũng là một cộng đồng văn hoá có bản sắc riêng với phong tục, tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng, văn hóa nghệ thuật, lối sống, nếp sống... Bản sắc văn hoá đó tạo nên đặc trưng của văn hoá làng.

2.Văn hoá làng là văn hoá của một cộng đồng và mang tính chất của cộng đồng. Tập thể làng là chủ thể sáng tạo ra nền văn hoá ấy. Văn hoá làng ở đồng bằng sông Hồng nói riêng và văn hoá làng Việt nói chung không phải là một thực thể tĩnh tại, bất biến mà nó vận động và biến đổi thường xuyên. Nó tồn tại và phát triển qua mấy ngàn năm, được bồi đắp, sáng tạo, và chọn lọc không ngừng của các thế hệ cư dân nông nghiệp nông thôn. Trước khi đất nước tiến hành đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, văn hoá làng luôn có sự biến đổi liên tục do tác động của trung tâm hành chính và các biện pháp hành chính. Từ khi tiến hành đổi mới đến nay, sự biến đổi của văn hoá làng, về cơ bản dựa vào sự thúc đẩy của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, và đô thị hóa trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa. Như vậy, biến đổi văn hóa làng ở đồng bằng sông Hồng trong quá trình đô thị hóa không diễn ra trong không gian bất định, mà diễn ra trong những không gian lịch sử- cụ thể của quá trình đô thị hóa.

3.Biến đổi văn hóa làng ở đồng bằng sông Hồng trong quá trình đô thị hóa đang diễn ra một cách toàn diện, sâu sắc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Sự biến đổi này là khá đa dạng, không chỉ là những biến đổi tích cực, góp phần hình thành nên nếp sống văn minh mà còn xuất hiện những biểu hiện tự phát, tiêu cực cản trở quá trình xây dựng nông thôn mới hiện nay. Đô thị hóa với những đặc trưng không điển hình của đô thị Việt Nam đã và sẽ còn “mở cửa” tác động mạnh mẽ vào không gian của văn hóa làng ở đồng bằng sông Hồng. Sự biến đổi đó có nguyên nhân sâu xa từ chính bản thân con người – những cư dân nông thôn đồng bằng sông Hồng.

4. Biến đổi của văn hoá làng trên một số lĩnh vực cơ bản cho thấy diện mạo mới của văn hoá làng đồng bằng sông Hồng hiện nay. Không chỉ đời sống vật chất của cư dân nơi đây được nâng lên bởi sự phong phú và đa dạng của các sinh hoạt văn hoá truyền thống và hiện đại. Bên cạnh đó, cũng xuất hiện xu hướng lệch chuẩn trong đời sống xã hội ở nông thôn. Do vậy, việc điều tiết sự biến đổi của văn hoá làng trong quá trình đô thị hóa ở đồng bằng sông Hồng là cần thiết và cấp bách. Các giải pháp để thực hiện việc điều tiết sự biến đổi trên không chỉ là về kinh tế, văn hoá, xã hội mà cả về nhận thức, từ các các cán bộ làm công tác văn hoá cho đến mỗi cư dân đồng bằng sông Hồng, từ những chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác văn hoá, quản lý văn hoá cho đến chính sách phát triển đô thị và quản lý đô thị ở đồng bằng sông Hồng.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC**

**LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Phạm Quỳnh Chinh (2010), “*Chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp và ảnh hưởng của nó tới lối sống của nông dân Việt Nam (Trường hợp nghiên cứu tỉnh Ninh Bình)*”, Đề tài cấp ĐHQG, Mã số QG.2010.27 (2010 - 2012)*,*Tham gia.
2. Phạm Quỳnh Chinh (2013), “Công xã nông thôn trong nghiên cứu của Mác”, *Hội thảo Quốc tế “Triết học Đông Tây – Cách tiếp cận so sánh*”, Khoa Triết học.
3. Phạm Quỳnh Chinh, (2015), “Phát huy giá trị của hương ước với xây dựng tính tự quản trong nông thôn mới hiện nay”, *Tạp chí Giáo dục lý luận* (231), tr. 107-108.
4. Phạm Quỳnh Chinh (2016), “Sự tương đồng và khác biệt giữa làng ở đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long”, *Tạp chí Giáo dục lý luận*, số 253.